Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai
Cơ quan: Tỉnh Đồng Nai
Thời gian ký: 03.12.2020 09:44:50 +07:00

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH ĐỒNG NAI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 4615 /QĐ-UBND | *Đồng Nai, ngày 03 tháng 12 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 1 – Thuê hosting và duy trì vận hành hệ thống, chăm sóc, bảo hành bảo trì, nâng cấp trong quá trình sử dụng phần mềm quản lý thông tin kiểm định chất lượng giáo dục cho các trường mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai của Sở Giáo dục và Đào tạo**

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 29/3/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo số 7013/BC-STC ngày 03/12/2020.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 1 – Thuê hosting và duy trì vận hành hệ thống, chăm sóc, bảo hành bảo trì, nâng cấp trong quá trình sử dụng phần mềm quản lý thông tin kiểm định chất lượng giáo dục cho các trường mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai của Sở Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

1. Tên gói thầu: Thuê hosting và duy trì vận hành hệ thống, chăm sóc, bảo hành bảo trì, nâng cấp trong quá trình sử dụng phần mềm quản lý thông tin kiểm

định chất lượng giáo dục cho các trường mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*Danh mục chi tiết đính kèm)*.

2. Giá gói thầu khoảng: 4.921.350.000 đồng, *(Bằng chữ: Bốn tỷ, chín trăm hai mươi mốt triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng),* bao gồm thuế phí theo quy định.

- Giá dùng làm căn cứ đánh giá hồ sơ dự thầu cung cấp gói thầu trên căn cứ giá của đơn vị có chức năng thẩm định giá, nhưng không được lớn hơn giá gói thầu trong quyết định này.

- Các chi phí hợp lý phát sinh trong quá trình mua sắm tài sản, dịch vụ, căn cứ các quy định hiện hành, đơn vị thực hiện quyết toán theo thực tế và đảm bảo chế độ hoá đơn chứng từ đầy đủ.

3. Nguồn kinh phí: Từ nguồn ngân sách tỉnh, hàng năm giao Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, lựa chọn nhà thầu trong nước, thực hiện qua mạng.

5. Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

6. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2020.

7. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

8. Thời gian thực hiện hợp đồng: 3 năm (36 tháng).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Chủ tịch và Các Phó Chủ tịch;
- Chánh - Phó Văn phòng;
- Lưu: VT, KTNS

**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quốc Hùng**

# DANH MỤC CHI TIẾT

*(Đính kèm Quyết định số 4615 /QĐ-UBND ngày 03/ 12 / 2020 của UBND tỉnh)*

| STT | Nội dung | Đơn vị tính | Số lượng | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| | **Danh mục thuê dịch vụ Hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục các cấp học** | | | |
| 1 | Vận hành hệ thống, chăm sóc, nâng cấp trong quá trình thực hiện hợp đồng cho 753 đơn vị (Trong đó 741 đơn vị trường học, 11 Phòng Giáo dục + Sở Giáo dục và Đào tạo) | Năm | 3 | Chi tiết nội dung công việc tại STT 1 Phụ lục chi tiết đính kèm |
| 2 | Chi phí hosting cho 753 đơn vị (trong đó 741 đơn vị trường học, 11 Phòng Giáo dục + Sở Giáo dục và Đào tạo) | Năm | 3 | Chi tiết nội dung công việc tại STT 2 Phụ lục chi tiết đính kèm |
| | **Tổng giá trị gói thầu: 4.921.350.000 đồng** | | | |

***(Bằng chữ: Bốn tỷ, chín trăm hai mươi mốt triệu, ba trăm năm mươi ngàn đồng).***

# PHỤC LỤC CHI TIẾT

*(Đính kèm Quyết định số 4615/QĐ-UBND ngày 03 / 12 / 2020 của UBND tỉnh)*

| STT | Danh mục | Yêu cầu | ĐVT | SL |
|---|---|---|---|---|
| 1 | Vận hành hệ thống, Chăm sóc khách hàng, bảo hành bảo trì, nâng cấp phiên bản mới (nếu có), cập nhật quy định mới của Bộ GD&ĐT (nếu có) trong thời gian cung cấp (Bao gồm việc cập nhật văn bản hợp nhất giữa công tác kiểm định chất lượng và hoạt động công nhận trường chuẩn quốc gia) | 1. Tổng đài hỗ trợ, chăm sóc (10 người làm việc 24h /7 ngày)<br>Bổ sung kênh hỗ trợ zalo official: Để người dùng không đăng nhập phần mềm (do quên password email hoặc muốn đổi email khác) có thể liên lạc để hỗ trợ.<br>Bổ sung Freshchat: Hệ thống chat trực tuyến, tích hợp vào phần mềm, người dùng có thể hỏi trực tiếp trong quá trình thực hiện, các câu hỏi sẽ được phân loại và tập trung về bộ phận chăm sóc để được hỗ trợ nhanh nhất, hệ thống này ngoài việc chăm sóc, còn hỗ trợ người dùng lưu giữ lại lịch sử chăm sóc theo user để tiện tra cứu.<br>Bổ sung hệ thống tổng đài ảo: Tổng đài này kết nối 9 đầu ra, có thể nghe bằng máy tính để bàn, điện thoại cá nhân, hoặc laptop nhân viên (trường hợp dịch bệnh hoặc nhân viên trực ở các chi nhánh khác của công ty). Tổng đài hỗ trợ tính năng ghi âm cuộc gọi lên đến 40GB, quản lý chi tiết lịch sử cuộc gọi, cấu hình lời chào, thông báo thời gian hỗ trợ, chăm sóc, ngày lễ....<br>2. Cập nhật và nâng cấp nội dung thông tư liên quan đến công tác kiểm định của từng cấp học: Mầm Non, Tiểu Học, THCS, THPT<br>3. Cập nhật nội dung liên quan đến văn bản hợp nhất giữa công tác kiểm định và chuẩn quốc gia.<br>4. Bảo trì, bảo hành hệ thống đảm bảo cân bằng tải cho 753 đơn vị trường với hơn 20.000 user (có thể đăng nhập sử dụng cùng lúc) hiện tại hệ thống đang có 14.850 user tự đánh giá và 800 user thành viên đánh giá ngoài, cùng lúc có thể đánh giá các trường do Sở phân công.<br>5. Hỗ trợ đăng nhập bằng Gmail, Mail Moet, Email dongnai.edu.vn, bienhoa.edu.vn…. thay cho việc đăng nhập bằng User/password truyền thống.<br>6. Sử dụng Google Authentication để xác thực tài khoản đăng nhập vào phần mềm. Người dùng có thể chủ động bổ sung thành viên tự đánh giá bằng cách cập nhật email của thành viên đó vào trường của mình, số lượng user được tạo ra trong 1 trường không giới hạn.<br>7. Các tính năng hỗ trợ thực hiện thông tư mới hiệu quả hơn:<br>• Câu hỏi chuẩn đoán cho từng chỉ báo (thay vì tự đặt câu hỏi theo quy định), hệ thống sưu tầm và bổ sung để người dùng tiện chọn và thực hiện.<br>• Bổ sung gợi ý mô tả hiện trạng cho 146 chỉ báo mầm non, 153 chỉ báo tiểu học, 154 chỉ báo trung học cơ sở, THPT, trung tâm giáo dục thường xuyên và các cấp. Các gợi ý này được sưu tầm độc lập, nhiều tình huống nhằm hỗ trợ các trường mô tả đúng với thực tế của đơn vị mình.<br>• Hỗ trợ xem minh chứng theo tên khi đọc mô tả hiện trạng (thay vì đọc theo mã minh chứng rồi dò lại trong danh mục minh chứng mới biết được tên), Nhưng khi in ra văn bản thì vẫn hiện mã minh chứng theo quy định của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo.<br>• Duy trì phần tổng quan để người dùng có thể nhìn nhanh kết quả tự đánh giá tiêu chí. | Hệ thống | 01 |

| STT | Danh mục | Yêu cầu | ĐVT | SL |
|---|---|---|---|---|
| | | • Bổ sung tính năng mã hoá minh chứng theo 3 cách: Mã hoá minh chứng từng hộp tương ứng từng tiêu chuẩn theo hướng dẫn của Bộ, Mã hoá minh theo người lưu giữ, mã hoá minh chứng theo nơi lưu giữ, xử lý đổi tên minh chứng nhưng không ảnh hưởng đến mô tả hiện trạng.<br>8. Duy trì tính năng theo dõi kết quả cải tiến chất lượng, giúp hiệu trưởng dễ dàng so sánh mục tiêu đặt ra và kết quả cải tiến từng tiêu chí, từ đó dễ dàng đưa các kế hoạch cải tiến vào kế hoạch năm học của nhà trường.<br>9. Duy trì thống kê thời gian thực cấp phòng/Sở kết quả tổng hợp tự đánh giá theo cấp bậc học, tổng hợp kết quả kiểm định, chuẩn quốc gia trong 5 năm.<br>10. Duy trì tính năng hiển thị nhanh những đơn vị chưa làm, hoặc làm thiếu thông tin trong báo cáo tự đánh giá.<br>11. Duy trì tính năng hỗ trợ đánh giá ngoài, phân quyền thành viên đánh giá ngoài nhằm đảm bảo thông tin cá nhân hoặc thông tin.<br>12. Bổ sung Kế hoạch tự đánh giá: tính năng tự động cập nhật các thông tin đã có trong hệ thống, các thông tin chưa có thì hỗ trợ cập nhật tay và lưu lại hằng năm.<br>13. Bổ sung Phiếu xác định nội hàm: Đây là phiếu đặt phân tích nội hàm để tìm minh chứng thông qua các câu hỏi được trường tự đặt. Phần mềm hỗ trợ tính năng này bằng cách sưu tầm sẵn các câu hỏi đã được đặt trước đó bởi các tỉnh. Người dùng có thể tải mặc định về để điều chỉnh và phát triển câu hỏi cho phù hợp với đơn vị của mình. Các câu hỏi sẽ được Sở chọn lọc và duyệt lại và bổ sung vào thư viện để các đơn vị trường tham khảo thêm.<br>14. Bổ sung Kế hoạch làm việc của đoàn đánh giá ngoài: Tính năng này sẽ hỗ trợ đoàn đánh giá ngoài 1 kế hoạch đầy đủ các bước theo quy định, trưởng đoàn chỉ cần điền thời gian thực hiện, các mục liên quan khác (có hướng dẫn cách ghi từng mục) ngoài ra, trưởng đoàn có thể điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với thực tế của đoàn mình. | | |
| 2 | Chi phí hosting | Hosting trung bình cho 1 trường khoảng 1GB/năm để lưu trữ cho khoảng 200 minh chứng/năm, tổng dung lượng cho 753 đơn vị trường mầm non, tiểu học, thcs và thpt, cùng 11 đơn vị Phòng, 1 đơn vị Sở, 1 năm khoảng 1.5 TB. | Hệ thống | 01 |